TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 319/2022/DS-PT
Ngày: 11-11-2022
V/v tranh chấp BTTH ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán;

Ông Lưu Văn Uẩn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2022/TLPT-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hợp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2022/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 367/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Văn H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số nhà 12/2, ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh Long An.

-*Bị đơn:* Ông Lê Văn Kh, sinh năm 1956; Địa chỉ: Số nhà 125/1, Ấp 1, xã V, huyện Ch, tỉnh Long An.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Hồ Văn H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn ông Hồ Văn H trình bày:

Năm 1996, ông Lê Văn Kh là chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công huyện Châu Thành xác nhận tờ tương phân chia tài sản đất đai của bà Nguyễn Thị Vi theo tờ di chúc. Ông Lê Văn Kh không xác nhận cho ông đứng tên trong giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất trong khi nhà ông chỉ có ông và mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Vi nên ông không thể vay tiền Ngân hàng để sản xuất nông nghiệp từ năm 1996 đến nay đã gây thiệt hại cho ông, cụ thể:

1. Ông không canh tác, phải cho thuê mướn ruộng với giá rẻ và bản thân ông phải làm thuê nên ông bị thiệt hại từ năm 1996 đến năm 2017 với số tiền là 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng).

2. Năm 2017, do không chia được tài sản của bà Nguyễn Thị Vi để lại nên ông phải thuê nhà trọ để ở làm ông bị thiệt hại số tiền 1.400.000.000đ (một tỷ bốn trăm triệu đồng).

3. Từ năm 2017 đến năm 2022, ruộng bỏ hoang ông không canh tác được làm ông bị thiệt hại số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng).

4. Ông Hồ Văn Yên thua kiện, bị vợ con chửi nên ông Yên nghỉ quẩn rồi tự vẫn chết cũng xuất phát từ tờ tương phân ruộng đất của bà Nguyễn Thị Vi nên ông phải yêu cầu thuê xe bốc cốt làm mộ cho ông Yên với số tiền dự kiến là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Hiện nay, mồ ông Yên đang chôn cất tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Như vậy, tổng số tiền ông yêu cầu ông Kh bồi thường thiệt hại là 3.700.000.000đ (ba tỷ bảy trăm triệu đồng). Ngoài ra, ông H không yêu cầu gì thêm.

Ông Lê Văn Kh là bị đơn trình bày: Bà Vi có đến Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công để làm tờ tường phân cho các con của bà thì ông giải thích là ông không có quyền mà ông chỉ có thể xác nhận bà Vi có diện tích canh tác. Do bà Vi vẫn yêu cầu ông xác nhận nên ông kêu Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân xã viết xác nhận vào tờ tương phân và ông ký xác nhận. Còn việc chia tài sản của bà Vi thì ông không có chức năng. Do đó, đối với các yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông Hòa, ông không đồng ý.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã tuyên xử:

Căn cứ Khoản 6 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 3 của Bộ luật dân sự; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn H về việc buộc ông Lê Văn Kh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với tổng số tiền là 3.700.000.000đ (ba tỷ bảy trăm triệu đồng).

Về án phí: Do ông Hồ Văn H thuộc trường hợp người cao tuổi nên ông Hồ Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lê Văn Kh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án.

Ngày 18/8 và 22/8/2022 ông Hồ Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông về việc buộc ông Kh bồi

thường thiệt hại cho ông 3.700.000.000 đồng và bồi thường thêm 3.700.000.000 đồng do ông Kh không đồng ý bồi thường kéo dài thời gian gây thiệt hại cho ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn ông Hồ Văn H yêu cầu ông Kh bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 3.700.000.000 đồng. Ngoài ra, do ông Kh không đồng ý bồi thường, cố tình kéo dài thời gian gây thiệt hại cho ông nên kháng cáo yêu cầu ông Kh bồi thường thêm số tiền 3.700.000.000 đồng. Như vậy, tổng cộng số tiền ông H yêu cầu ông Kh bồi thường là 7.400.000.000 đồng, với lý do ông Kh xác nhận tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi (mẹ ông) không đúng vì bà Vi không có đất thổ cư mà ông Khoai xác nhận chia đất thổ cư, gây thiệt hại cho ông. Ông H cũng khẳng định ông không cung cấp được bản chính tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Vi mà chỉ cung cấp được bản photo do ông không giữ bản chính tờ tương phân trên. Ngoài ra, ông trình bày không yêu cầu trợ giúp viên pháp lý, trợ giúp pháp lý cho ông.

- Bị đơn ông Lê Văn Kh trình bày, ông chỉ xác nhận vào tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi với nội dung "*UBND xã Vĩnh Công xác nhận bà Nguyễn Thị Vi có đến Văn phòng UB ký tên và lăn tay, hiện cư ngụ ấp 2 là đúng"* mà không xác nhận nội dung tương phân của bà Vi và ông cũng không có hành vi ngăn cản ông H làm ăn kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh trên các thửa đất của bà Nguyễn Thị Vi nên ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông H. Ông Kh khẳng định bản photo tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi do ông H cung cấp trong hồ sơ là do ông thay mặt Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An ký xác nhận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của ông H đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại thời điểm năm 1996, ông Lê Văn Kh giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành và có ký xác nhận vào Tờ tương phân đất đai đề ngày 16/7/1996, nội dung "xác nhận bà Nguyễn Thị Vi có đến Văn phòng Ủy ban ký tên và lăn tay, hiện cư ngụ ấp 2 là đúng". Ông Kh không xác nhận về nội dung mà chỉ xác nhận bà Vi đã ký tên và lăn tay trong tờ tương phân tại trụ sở Ủy ban xã Vĩnh Công. Như vậy, ông Kh đã thực hiện đúng theo quy định, chữ ký của ông Kh không làm ảnh hưởng đến nội dung của Tờ tương phân. Mặt khác, ông H khởi kiện yêu cầu ông Kh bồi thường thiệt hại nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông bị thiệt hại do ông Kh ký xác nhận vào tờ tương phân dẫn đến hậu quả như ông H nêu. Do đó, Tòa sơ thẩm tuyên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ, kháng cáo của ông H không có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường thêm 3,7 tỷ đồng do kéo dài thời gian, hại ông không mướn được người đẻ con cho ông: Do nội dung kháng cáo này vượt quá phạm vi khởi kiện và chưa được tòa sơ thẩm giải quyết nên tòa phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn ông H đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về việc giải quyết yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn H:

Nguyên đơn ông Hồ Văn H kháng cáo yêu cầu ông Kh bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 3.700.000.000 đồng. Ngoài ra, do ông Kh ông đồng ý bồi thường kéo dài thời gian gây thiệt hại cho ông nên kháng cáo yêu cầu ông Kh bồi thường thêm số tiền 3.700.000.000 đồng, tổng cộng số tiền ông H yêu cầu bồi thường là 7.400.000.000 đồng. Thấy rằng, quá trình khởi kiện tại cấp sơ thẩm, ông H chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Kh bồi thường số tiền 3.700.000.000 đồng và Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét giải quyết và không chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền 3.700.000.000 đồng của ông. Theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Tòa án chỉ xem xét lại phần của bản án sơ thẩm, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm có kháng cáo kháng nghị hoặc có liên quan quan đến việc xem xét nội dung kháng cáo, kháng nghị. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét giải quyết kháng cáo đối với số tiền yêu cầu đòi bồi thường 3.700.000.000 đồng mà cấp sơ thẩm đã giải quyết. Riêng đối với 3.700.000.000 đồng yêu cầu bồi thường thêm khi kháng cáo của ông H do Tòa án cấp sơ thẩm chưa giải quyết nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Xét, nguyên đơn ông Hồ Văn H yêu cầu ông Lê Văn Kh bồi thường thiệt hại với lý do ông Kh xác nhận không đúng nội dung tờ tương phân đất đai ngày 16/7/1996 của mẹ ông là bà Nguyễn Thị Vi nhưng ông không cung cấp được bản chính tờ tương phân trên. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Khoai cũng thừa nhận bản photo tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi do ông H cung cấp có trong hồ sơ là do ông thay mặt Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An ký xác nhận.

Xét, nguyên đơn ông Hồ Văn H yêu cầu ông Lê Văn Kh bồi thường thiệt hại số tiền 3.700.000.000 đồng với lý do: Năm 1996, khi còn là chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Ông Kh xác nhận không đúng nội dung tờ tương phân đất đai ngày 16/7/1996 của mẹ ông là bà Nguyễn Thị Vi, cụ thể là bà Vi không có đất thổ cư mà ông Kh xác nhận chia đất thổ cư, gây thiệt hại cho ông.

Xét, tờ tương phân đất đai ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi có nội dung:

"Tôi tên: Nguyễn Thị Vi, sanh năm: 1921; Hiện cư ngụ tại ấp 2, xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Giấy CMND số: 300392225. Nguyên tôi đang

đứng tên giấy CN QSD đất số 4795 CNĐĐ B do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 04/3/1992 với tổng diện tích là 8035m2. Nay tôi tương phân cho bốn người con của tôi như sau:

1. Hồ Ngọc Thanh, sanh năm 1952, trưởng nữ hiện nay theo chồng cuộc sống ổn định, có ruộng đất riêng của bên chồng không thừa hưởng trong phần đất của tôi.

2. Hồ Ngọc Trị, sanh ngày 16/8/1957, trưởng nam giấy CMND số 020008412, cấp ngày 31/3/1982, do CA TP HCM cấp, hiện cư ngụ tại số 11, đường Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3, TP HCM, có trách nhiệm cúng giỗ ông bà và phụng dưỡng tôi đến khi qua đời, được thừa hưởng 1 phần đất thổ cư và 1 phần đất ruộng tổng diện tích 2767,5m^2 phía trước cặp kinh 7 thước, bên phải của phần ruộng cặp ruộng ông 6 Giảng.

3. Hồ Văn Yên, sanh năm 1959, thứ nam, hiện cư ngụ tại: ấp 2, xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, Long An được thừa hưởng 01 phần đất ruộng với diện tích 2.500m^2 phía trên giáp ruộng ông 4 Cần, bên phải giáp ruộng ông 3 Lùng, bên trái giáp ruộng bà 10A.

4. Hồ Văn Hòa, sanh năm 1962, út nam, giấy CMND số 300392439, hiện cư ngụ tại: ấp 2, xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, Long An được thừa hưởng 1 phần đất ruộng với diện tích là 2767,5m^2 phía trước giáp kinh 7 thước, bên trái của phần ruộng giáp ruộng bà 10A.

- Các phần đất mẹ để lại cho các con, các con có trách nhiệm giữ gìn không được mua, bán, đổi, tặng cho người khác.

- Các con được thừa hưởng những phần đất ấy đều phải có nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Trong khi tôi làm giấy tương phân đất đai này tôi vẫn còn khỏe và minh mẫn".

Phần xác nhận của Chủ tịch UBND xã Vĩnh Công, ông Lê Văn Kh đối với tờ tương phân có nội dung: *"UBND xã Vĩnh Công xác nhận bà Nguyễn Thị Vi có đến Văn phòng UB ký tên và lăn tay, hiện cư ngụ ấp 2 là đúng"*. Xét thấy ông Lê Văn Kh chỉ xác nhận bà Nguyễn Thị Vi có đến văn phòng Ủy ban nhân dân ký tên và lăn tay vào tờ tương phân mà không xác nhận phần nội dung của tờ tương phân đất đai, việc xác nhận trên của ông Kh là không trái pháp luật. Bên cạnh đó, ông H yêu cầu ông Kh bồi thường thiệt hại số tiền 3.700.000.000 đồng nhưng ông không cung cấp được các chứng từ hoặc giấy biên nhận hợp lệ về các khoản chi phí hợp lý, về các khoản thu nhập thực tế của ông bị thiệt hại. Mặt khác, khi xác nhận tờ tương phân ngày 16/7/1996 của bà Nguyễn Thị Vi, ông Lê Văn Kh thực hiện với vai trò là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công nên việc ông H khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Lê Văn Kh bồi thường thiệt hại là không có cơ sở. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định trên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông H. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông H thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn H;

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 3 của Bộ luật dân sự; áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn Hòa về việc buộc ông Lê Văn Kh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với tổng số tiền là 3.700.000.000đ (ba tỷ bảy trăm triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Hồ Văn H thuộc trường hợp người cao tuổi nên ông Hồ Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lê Văn Kh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông H thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*Đã ký***)**

Trần Trọng Nhân